

Số: 194/2019/QĐST-DS

Ngày: 25/4/2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Vương Văn Bửu - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên họp:

Bà Trương Võ Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp công khai giải quyết Việc dân sự thụ lý số 164/2018/DSST ngày 01/6/2018 về “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số 06/2018/QĐST-DS ngày 16/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Đỗ Du Đức H, sinh năm xx;

Địa chỉ: xx đường yy, Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: xx đường yy, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Đỗ Du Đức Q, sinh năm xx;

Địa chỉ: xx đường yy, Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: xx đường yy, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm xx;

Địa chỉ: xx đường yy, Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phạm Thị M;

Địa chỉ: Thôn xx, xã yy, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Em Đỗ Du Tú V, sinh năm xx;

Địa chỉ: xx đường yy, Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: xx đường yy, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Đỗ Du Đức H là người đại diện theo pháp luật của em Đỗ Du Tú V)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

a) Theo đơn yêu cầu, ông Đỗ Du Đức H trình bày như sau:

Ông Đỗ Du Đức H và bà Nguyễn Thị H kết hôn năm 2002 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 145 ngày 06/12/2002 do Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Đến khoảng cuối năm 2002, giữa ông H và bà H phát sinh nhiều mâu thuẫn nên sau đó hai người đã không còn chung sống với nhau nữa, bà H đã bỏ đi khỏi địa phương. Ông H đã đăng báo tìm người nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của bà Nguyễn Thị H.

Ông H và bà H có 01 con chung tên là Đỗ Du Tú V, nữ, sinh ngày 15/11/2002.

Cha của bà H tên là Nguyễn Thành C (chết), mẹ của bà H tên là Phạm Thị M, hiện cư trú tại Thôn Bình Đông, xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Nay ông H yêu cầu tuyên bố bà H là một người mất tích để ông bỏ tức hồ sơ yêu cầu ly hôn với bà H tại Tòa án.

b) Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Em Đỗ Du Tú V, do ông Đỗ Du Đức H là người đại diện theo pháp luật trình bày:

Em Đỗ Du Tú V là con của ông H và bà H. Đối với yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với mẹ em là bà Nguyễn Thị H thì em đồng ý. Em Đỗ Du Tú V không biết mẹ em hiện nay đang ở đâu nhưng cho biết một năm trước mẹ em có về gặp em.

- Bà Phạm Thị M trình bày:

Bà Phạm Thị M là mẹ của bà Nguyễn Thị H, bà M không biết hiện nay bà H cư trú tại đâu. Tuy nhiên, bà M cho biết bà H vẫn thường gọi điện thoại liên lạc với bà.

Tại phiên họp hôm nay, ông Đỗ Du Đức H, do ông Đỗ Du Đức Q là người đại diện theo ủy quyền; em Đỗ Du Tú V và bà Phạm Thị M đều có đơn yêu cầu vắng mặt.

c) Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu tại phiên họp như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự này, Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Thẩm phán chưa đảm bảo về thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu theo quy định tại khoản 4 Điều 388 và chưa đảm bảo đúng thời hạn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 366 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung việc dân sự: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, nhận thấy yêu cầu của ông Đỗ Du Đức H về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị H là một người mất tích là không có cơ sở, không đúng quy định pháp luật theo Điều

68 Bộ Luật dân sự năm 2015. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Quận 11 không chấp nhận yêu cầu của ông Đỗ Du Đức H.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11 nhận định:

1. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Ông Đỗ Du Đức H yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà Nguyễn Thị H, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị H có nơi cư trú cuối cùng tại Quận 11 nên việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh theo qui định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về yêu cầu của các đương sự:

* Căn cứ kết quả xác minh của Công an Phường 7, Quận 11 như sau:

Bà Nguyễn Thị H nhập hộ khẩu tại đại chi: 677/13 Vĩnh Viễn Phường 7, Quận 11 từ ngày 24/02/2003.

- Bà Nguyễn Thị H không thực tế cư trú tại địa phương do nhà đã bán từ năm 2002. Hiện nay, bà H đi làm tại Singapore từ tháng 4 năm 2017 cho đến nay.

* Căn cứ Công V số 498/QLXNC-P5 ngày 25/02/2019 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an có nội dung như sau :

« Bà Nguyễn Thị H, nữ, sinh ngày 28/02/1978, thường trú tại số: 677/13 Vĩnh Viễn, Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh được cấp hộ chiếu số B3094977 ngày 05/5/2009. Đương sự đã xuất nhập cảnh 14 lần, lần gần nhất xuất cảnh vào ngày 05/9/2018, chưa có thông tin nhập cảnh... »

Theo khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 qui định: “Khi một người biệt tích hai năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích. Thời hạn hai năm được tính kể từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó...”

Căn cứ vào kết quả xác minh của Công an Phường 7, Quận 11; Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an và lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, xét thấy bà Nguyễn Thị H không phải là người đã biệt tích hai năm liền trở lên nên không có cơ sở tuyên bố bà Nguyễn Thị H là một người mất tích.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của ông Đỗ Du Đức H về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị H là một người mất tích là đúng quy định pháp luật nên chấp nhận đề nghị này.

Từ những căn cứ trên, xét thấy ông Đỗ Du Đức H yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với bà Nguyễn Thị H là không có cơ sở, không đúng quy định của pháp luật nên không được chấp nhận.

3. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (hai trăm nghìn đồng), ông Đỗ Du Đức H chịu.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự ;

- Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu của ông Đỗ Du Đức H về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà Nguyễn Thị H.

2. Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Đỗ Du Đức H chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2016/0008761 ngày 30/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS-TAND TP.HCM;
- VKSND Q.11;
- CCTHADS Q.11;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Vĩ Bửu